

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 23-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Chu Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Lăng Văn C1, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1972 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Hoàng T1 và bà Lăng Thị B1 (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 35/2016/HSST ngày 14-7-2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 28-01-2022 chấp hành xong; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ từ ngày 22-12-2024, tạm giam từ ngày 28-12-2024 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Thế T2; sinh năm 1989; vắng mặt.

2. Anh Lương Văn C2; sinh năm 1994; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Đức P, sinh năm 1957; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lăng Văn C1 nghiện chất ma túy. Biết việc mua bán trái phép chất ma túy có lợi nhuận cao nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20-12-2024, Lăng Văn C1 một mình đón xe khách từ nhà tại Khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến khu G, thị trấn Đ, huyện C3, tỉnh Lạng Sơn với mục đích mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực cổng ga Đ, Lăng Văn C1 xuống xe đi bộ, gặp và hỏi mua 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi lái xe ôm (không biết họ tên, địa chỉ); người đàn ông đồng ý, nhận tiền, bảo Lăng Văn C1 đợi và điều khiển xe đi về hướng cầu vượt Đ, khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho Lăng Văn C1 01 (một) túi zip màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroin. Lăng Văn C1 nhận số ma túy, cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đón xe khách đi về nhà, vào trong buồng ngủ lấy số ma túy vừa mua được ra dùng bật lửa nghiền nhỏ thành bột, lấy kéo sắt cắt các trang giấy màu trắng có dòng kẻ ngang thành các mảnh giấy nhỏ, chia ma túy vào các mảnh giấy gói lại tổng cộng được 40 (bốn mươi) gói, để vào một lọ nhựa màu đen cất ở trên tủ nhựa trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, Lăng Văn C1 sử dụng hết 05 (năm) gói; bán cho nhiều người, mỗi người một gói với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nhưng không nhớ họ tên, địa chỉ của từng người; chỉ nhớ: Khoảng 08 giờ ngày 22-12-2024, bán cho Đinh Thế T2, sinh năm 1989, trú tại thôn B2, xã B3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bán cho Lương Văn C2, sinh năm 1994, trú tại: Thôn T3, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Sau khi mua ma túy, Đinh Thế T2, Lương Văn C2 đi đâu bị cáo không biết. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22-12-2024, Lăng Văn C1 lấy từ trong lọ ra 05 (năm) gói ma túy để vào trong 01 (một) túi zip màu trắng cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và đi bộ ra ngoài đường với mục đích có ai mua thì sẽ bán kiếm lời. Khoảng 10 phút sau thì có lực lượng chức năng đến kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Lăng Văn C1: 01 (một) túi zip màu trắng bên trong có 05 (năm) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, được niêm phong trong một phong bì có chữ “QT Lăng Văn C1”; số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng được niêm phong trong phong bì có chữ viết tay ghi “Tiền Lăng Văn C1”.

Cùng ngày 22-12-2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lăng Văn C1 tại Khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tạm giữ: 01 (một) lọ nhựa màu đen, nắp màu cam, bên trong có 24 (hai mươi tư) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, được niêm phong trong một phong bì có chữ “KX Lăng

Văn C1”; 01 (một) quyển vở dòng kẻ ngang, nhãn hiệu H bìa màu xanh đã qua sử dụng; 05 (năm) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang kích thước 04cm x 04cm; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, có cán bằng nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu tím đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu xám phía sau in chữ “item No.Miniz-200” đã qua sử dụng; 03 (ba) bom kim tiêm; 03 (ba) lọ nước cất.

Tại Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 27-12-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

“1/ 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Lãng Văn C1”, bên trong có: Chất bột màu trắng có trong 05 (năm) gói giấy màu trắng có dòng kẻ gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,548 gam (đã trừ bì).

2/ 01 (một) phong bì ghi chữ “KX Lãng Văn C1”, bên trong có: Chất bột màu trắng có trong 24 (hai mươi bốn) gói giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,939 gam (đã trừ bì)”.

(Tại Công văn số 87/PC09 ngày 17-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khẳng định: “... chất ma túy được gọi là Heroine hoặc Heroin đều là tên gọi của cùng một chất ma túy có tên khoa học là Diacetylmorphine”).

Tại Kết luận giám định số 198/KL-KTHS ngày 17-02-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại Cơ quan điều tra, anh Đinh Thế T2 khai: Khoảng 08 giờ ngày 22-12-2024, anh đi xe mô tô từ nhà anh đến nhà Lãng Văn C1 hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy, Lãng Văn C1 đồng ý nhận tiền, đi vào trong nhà sau đó đi ra đưa cho anh 01 (một) gói ma túy; anh nhận lấy đi về và tìm chỗ vắng sử dụng hết. Anh Lương Văn C2 khai: Khoảng 13 giờ ngày 22-12-2024, anh đi xe mô tô đến nhà Lãng Văn C1 hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy, Lãng Văn C1 đồng ý nhận tiền, đi vào trong nhà khoảng hai phút sau đi ra đưa cho anh 01 (một) gói ma túy; anh nhận lấy đi về và tìm chỗ vắng sử dụng hết. Ông Hoàng Đức P khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSVL ngày 08-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lãng Văn C1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo khẳng định toàn bộ số ma túy bị thu giữ bị cáo chia nhỏ để bán và thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ tên hai người đã nêu ở trên, số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng bị tạm giữ là tiền do bán ma túy mà có; đối với quyển vở học sinh, bật lửa, tờ giấy, kéo, cân tiểu

ly, bom kim tiêm và nước cất bị cáo dùng để chia nhỏ ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lãng Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 11 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được để trong 02 (hai) phong bì, toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) lọ nhựa màu đen, 01 (một) cân tiểu ly màu xám, 01 (một) quyển vở dòng kẻ ngang; 05 (năm) mảnh giấy kích thước 04cm x 04cm; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu xanh; 03 (ba) bom kim tiêm; 03 (ba) lọ nước cất; 01 (một) bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng; tịch thu đối với bị cáo số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng được triệu tập nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Ngày 20-12-2024, Lãng Văn C1 đã sử dụng 5.000.000 (năm triệu) đồng mua ma túy về chia nhỏ được 40 (bốn mươi) gói ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; Lãng Văn C1 đã sử dụng hết 05 (năm) gói; khoảng 08 giờ ngày 22-12-2024 bán cho Đinh Thế T2 01 (một) gói ma túy được 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; đến khoảng 13 giờ ngày 22-12-2024 bán cho Lương Văn C2 01 (một) gói ma túy được 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và bán cho một số người khác bị cáo không biết họ tên, địa chỉ; còn lại bị thu giữ 29 (hai mươi chín) gói ma túy có tổng khối lượng 1,487 gam Heroin. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận

giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Lãng Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngày 14-7-2016, Lãng Văn C1 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 35/2016/HSST; ngày 28-01-2022 chấp hành xong, chưa được xóa án tích; ngày 22-12-2024 lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, có căn cứ kết luận Lãng Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố là ông Lãng Hoàng T1 được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ là bà Lãng Thị B1 được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, xét thấy có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 11-02-2025 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy; bị cáo không có tài sản có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) lọ nhựa màu đen, 01 (một) cân tiểu ly màu xám, 01 (một) quyển vở

dòng kẻ ngang; 05 (năm) mảnh giấy kích thước 04cm x 04cm; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu xanh; 03 (ba) bơm kim tiêm; 03 (ba) lọ nước cất; 01 (một) bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Lương Văn C2 và anh Đinh Thế T2 là người nghiện ma túy đã mua ma túy với bị cáo, Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ xử lý, Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xử lý theo quy định.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lăng Văn C1 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 22 tháng 12 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng.

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong có chữ “QT Lăng Văn C1”; bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,502gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì niêm phong có chữ “KX Lăng Văn C1”; bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,862gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ.

- 01 (một) lọ nhựa màu đen, nắp màu cam.
- 01 (một) cân tiểu ly màu xám, phía sau có chữ “itemNo.Miniz-200” đã qua sử dụng.
- 01 (một) quyển vở dòng kẻ ngang, nhãn hiệu H, bìa màu xanh đã qua sử dụng.
- 05 (năm) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước 04cm x 04cm; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu xanh; 03 (ba) bơm kim tiêm; 03 (ba) lọ nước cất; 01 (một) bật lửa ga màu tím.

3.2. Tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng, tạm giữ của Lãng Văn C1.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10-4-2025).

4. Về án phí: Bị cáo Lãng Văn C1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn (Phòng hồ sơ);
- CQTHAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại TG CA tỉnh Lạng Sơn (phân trại TGKV huyện V);
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh